TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 73 /2022/HS-PT
Ngày 12 - 4 -2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Võ Thanh Bình.**

Các Thẩm phán: 1.Ông **Mai Văn Hùng Cường.**

2. Ông **Nguyễn Ngọc Thái Dũng.**

Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Hồng Chi –** Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Kiến Phi** - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 26/2022/TLPT-HS ngày 14 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Công H do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Công H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 111/2021/HS-ST ngày 03 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Tiền Giang.

- Bị cáo có kháng cáo.

Nguyễn Công H - sinh năm 2001 tại Tiền Giang;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường: Ấp D, xã H3, huyện T, tỉnh Tiền Giang; chổ ở hiện nay: Ấp V, xã K, huyện T, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thành N, sinh năm 1975 và bà Võ Thị Kim C, sinh năm 1978; bị cáo chưa có vợ con; tiền sự: không; tiền án: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 21/05/2021, đến ngày 27/05/2021 được thay đổi biện pháp tạm giữ bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Ngoài ra, bản án còn có bị hại Trương Hoài P và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Cẩm T2, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Thành N, Nguyễn Thị Ngọc H2 nhưng không có kháng cáo.

- Bản án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 05/4/2021, Nguyễn Công H đi bộ đến nhà Trương Nhựt N1, sinh năm 2002, ngụ ấp V, xã K, huyện C1, tỉnh Tiền Giang chơi. Lúc này, H phát hiện trên thềm ba bên hông nhà N1 có dựng xe mô tô hai bánh biển số 62E1-150.46 (xe này của anh Trương Hoài P, sinh năm 1978 ngụ cùng ấp dự đám tang tại nhà cha ruột và dựng tại thềm ba), chìa khóa gắn sẵn trên ổ khóa xe và không người trông coi nên nảy sinh ý định lấy trộm xe. H dẫn xe 62B1-150.46 ra lộ rồi điều khiển xe đến quán giải khát (không rõ bảng hiệu, địa chỉ cụ thể) gần Ngã tư Đ uống nước cùng người bạn mới quen qua Facebook (không rõ họ, địa chỉ cụ thể). Đến khoảng 22 giờ cùng ngày H điều khiển xe đến gửi tại nhà ông Nguyễn Văn Đ (ông nội của H), sinh năm 1950, ngụ ấp V, xã K, huyện C1, tỉnh Tiền Giang. Trên đường đi, H mở cốp xe thấy bên trong có túi nylon màu đỏ đựng quần áo cũ nên ném bỏ xuống kênh gần cầu 7 H (gần nhà ông Đ), trên xe 62B1-150.46 có máng một mũ bảo hiểm, H đã vứt bỏ không rõ vị trí. Qua ngày hôm sau, H lấy vít và khóa ở nhà H đến nhà ông Đ, tháo toàn bộ dàn áo xe, tháo biển số ném bỏ dưới sông trước nhà ông Đ. Sau đó, H cùng với Nguyễn Thị Ngọc H2 (sinh năm 2009, là em ruột của anh H) đến nhà ông Đ đem xe và dàn áo về nhà. Đến ngày 21/5/2021, lực lượng Công an xã K đến nhà của H kiểm tra, phát hiện.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (một) xe mô tô hai bánh dàn áo bị tháo rời khỏi xe. Xe có số khung 5363EZ036289 và số máy JC53E3036139.

- Dàn áo xe máy sơn màu đỏ đen kiểu dáng Future;

- 01 biển số xe 62E1-150.46;

- 01 vít bake cán tròn bằng nhựa màu trắng- đỏ, dài 22cm;

- 01 chìa khóa mở óc kích thước: 10x 14 cm màu trắng;

- 01 chìa khóa xe máy loại dẹp có khoen khóa tròn kim loại màu trắng;

- 01 cây đoản dài 7,6 cm có một đầu hình lục giác một đầu dẹp.

Tại bản kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản huyện C1 số 164 ngày 25/5/2021, kết luận: 01 (một) xe mô tô hai bánh không gắn biển số kiểm soát, dàn áo xe bị tháo rời khỏi xe. Xe có số khung 5363EZ036289 và số máy JC53E3036139; dàn áo xe máy sơn màu đỏ đen kiểu dáng Future; (biển số xe 62E1-150.46 bị mất). Có giá trị là 16.000.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 111/2021/HS-ST ngày 03 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Công H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Công H 09 (Chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt đi chấp hành án và được trừ đi thời gian bị tạm giữ, tạm giam (từ ngày 21/05/2021 đến ngày 27/05/2021).

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 08 tháng 12 năm 2021, bị cáo Nguyễn Công H kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét cho hưởng án treo.

* Tại phiên tòa:

- Bị cáo Nguyễn Công H giữ nguyên yêu cầu kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét cho hưởng án treo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau: Thời hạn kháng cáo của bị cáo là đúng quy định nên được chấp nhận xem xét giải quyết. Về nội dung vụ án, tại cấp phúc thẩm bị cáo cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới là lao động chính, gia đình có công cách mạng nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên đủ điều kiện để được hưởng án treo quy định tại Điều 2 Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ Luật Hình sự về án treo. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Công H đã thừa nhận hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng và bản án sơ thẩm đã nêu, lời thừa nhận của bị cáo phù hợp với lời khai những người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã thể hiện: Khoảng 19 giờ ngày 05/4/2021, bị cáo Nguyễn Công H đã có hành vi lén lút, lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của anh Trương Hoài P trộm cắp xe mô tô hai bánh biển số 62E1-150.46. Ngày hôm sau, bị cáo H lấy vít và khóa tháo toàn bộ dàn áo xe, tháo biển số ném bỏ dưới sông và đem xe về nhà để sử dụng. Tổng tài sản thiệt hại trị giá 16.000.000 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm kết án bị cáo Nguyễn Công H về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có cơ sở đúng pháp luật.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chỉ vì động cơ xấu, tham lam, muốn có tiền tiêu xài mà không phải lao động cực nhọc, bị cáo đã thực hiện việc trộm cắp tài sản để tiêu xài cá nhân. Do đó cần phải xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa tội phạm nói chung.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ ở điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và mức hình phạt bị cáo 09 tháng tù. Tại cấp phúc thẩm bị cáo cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới là lao động chính, gia đình có công cách mạng nên

được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên đủ điều kiện để được hưởng án treo quy định tại Điều 2 Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo. Do đó không cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần cho bị cáo cải tạo, giáo dục tại địa phương cũng giúp bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí: Bị cáo không phải chịu án theo quy định của pháp luật.

[6] Xét ý kiến và đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp nhận định trên nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Công H.

Sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 111/2021/HS-ST ngày 03 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Tiền Giang.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 65 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ Luật Hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Công H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Công H 09 (Chín) tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách là 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện T, tỉnh Tiền Giang; giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú trong thời gian thử thách thì việc giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách được thực hiện theo Điều 68, Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

2.Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Tiền Giang;
- Trại tạm giam CA tỉnh Tiền Giang;
- Phòng KTNV và THA (TAT);
- TAND huyện T;
- VKSND huyện T;
- Công an huyện T;
- THADS huyện T;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Võ Thanh Bình